



Trung bình

MODULO LEA S3S MID T

MDLCHS3SMT

Đa an toàn chất lượng cao, không có kim loại nặng, Tiger Grip

Giày bảo hộ MODULO LEA S3S mang đến sự thoải mái và độ bền cho người lao động. Tiger Grip chống trượt ngay cả trong điều kiện bề mặt đá sỏi. Hoàn hảo cho mọi công việc khắc nghiệt.

Những vật liệu cao cấp hơn sử dụng để chống mài mòn

Đế trong	3D lưới
Đế ngoài	ốp SJ để chống thủng
Đế	Cao su, BASF PU
Đế lót	Nanocarbon
Loại	S3S / SR, SC, LG, ESD, CHÀO, CI, FO, nhân
Phạm vi kích thước	EU 35-50
Trọng lượng	0.670 kg
Ấn dấu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



BRN



Mặt trên bằng da thoáng khí
Da tự nhiên cho các ứng dụng linh hoạt



Chống nhiệt (HRO)
Chống được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



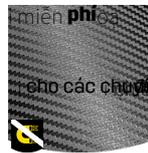
Cách điện lạnh (CI)
Giày bảo hộ cách điện cho môi trường lạnh được mặc trong môi trường lạnh.



Cách nhiệt (HI)
Giày bảo hộ cách nhiệt (HI) thường được mang trong môi trường nóng. Nó giảm nhiệt độ bên trong giày.



Tay nắm bậc thang (LG)
Đường viền được xác định đặc biệt để tăng thêm độ an toàn khi đứng trên thang.



Kim loại
Giày an toàn không có kim loại an toàn thông thường. Chúng cũng phù hợp cho các chủ doanh nghiệp.

Công nghiệp n:

Biên tập, Hoá học, Máy dự n g, Thụ ỳu tr ỳm & Ng ỳnh công n ghi ỳ p , Dầu khí

Môi trường:

khô, Bề mặt cứng mịn, bề mặt không bằng phẳng, ẩm ướt

Các hướng dẫn ba# tri:

áo dài tay, giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách hành động đúng

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Giá trị	EN ISO 20345
Những vật liệu chống mài mòn			
Top: khả năng chống trượt	mm/cm/g	7.8	? 0.8
Top: độ bền	mm/cm ²	68	? 15
Đốt bên trong			
3D lót			
Lót: khả năng chống trượt	mm/cm/g	42.7	? 2
Lót: độ bền	mm/cm ²	342.3	? 20
Độ bền			
Độ bền chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
Độ bền			
Cao su, BASF PU			
Chống mài mòn (ngoài)	mm	117	? 150
Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt	ma sát	0.44	? 0.31
Chống trượt - Gốm + NaLS - Trượt	ma sát	0.42	? 0.36
Chống trượt - Glycerin - Trượt	ma sát	0.29	? 0.19
Chống trượt - Glycerin - Trượt	ma sát	0.32	? 0.22
Điện trở suất	megaohm	32.1	0.1 - 1000
ESD	megaohm	65	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng	J	37	? 20
Độ bền			
Nanocarbon			
Mũi giày an toàn va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chèn nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm	17.0	? 14
Mũi giày an toàn chèn (khả năng cách sau khi nén 15kN)	mm	21.5	? 14

Kích thước thép:

Chú ý: Sản phẩm này có thể thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý trước.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com